

GIÁ BẢN	
BỘNG-PHAP	NGOẠI QUỐC
Mỗi năm : 500	6 \$ 00
Mỗi tháng : 100	1 \$ 00
Mỗi tháng : 100	2 \$ 00
Mua báo ngoài trả tiền trước Tin tức mới nhất gửi cho M. TRẦN DINH PHIEN. Khi sang nước ngoài vui lòng xin thương người trước	

Chủ-điển-kiêm-chủ-tịch
HUYNH - THÚC - KHÄNG

Quản-lý
TRẦN-DINH-PHIEN

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

聲

民

BAO QUAN
Đường Đông-Ba, Hué

Giấy-thép-nội-số 62
Giấy-thép TIẾNG-DÂN - Hué
Hộp-thờ số 31.

DEPT OF LEGAL
ENFORCEMENT
No 6834

Khó khăn cho đến
thế nào một tấm lòng
thành công di qua
được.

(Danh ngôn Pháp)

CHỦ CÓ GIỌT LÊ

(Tinh cảnh tờ báo TIẾNG-DÂN)

« Bùa lùa trời đang trưa,
« Mồ hôi lớn dắt cây.
« Ai biết cơm trên mâm,
« Hột nào cũng đắng cay ».
(Sứ hòa nhạt đương ngọ,
Hàn thấp hòa hạ thở.
Thúy tri bàn trung xan,
Lạp lạp dai tân khô.)

Bài thơ đó là ông Nhiếp-di-Trung tả cai tình cảnh cục khổ nhọc mệt của nhà nông ai mà bưng bát cơm ăn dọc trời cũng phải sa nước mắt. Tình cảnh tờ báo Tiếng-dân này sao có khác thế.

Một xứ thùy nay chưa có tờ báo mà nay mới có tờ báo này là dấu, lúc chưa xuất hiện, cái khó đã mấy phần mà sau khi xuất hiện, cái khó lại càng xấp mẩy. Tôi xin kể qua qua mấy điều về tiền đồ cùng sinh mạng của « Tiếng-dân », gian nan thế nào, anh em cũng hiểu được :

1) Là tài liệu thiếu thốn, Tờ báo mà có giá trị thi biện luận phải cho tờ tướng, khảo cứu phải cho đích xác, nên đồ thư kinh sử cho đến tập chí tân văn, cũng phải mua sắm cho dù thi nhà biên tập mới có chỗ mà xé, nay bán báo mới lập, cái gì cũng chưa sắm kịp.

2) Lưu thông chậm trễ. Tờ báo có tin tức mới, thì người ta mới thích xem, ở xứ Trung-kỳ đương di bê dọc mà không có bê ngang, không những vào Nam ra Bắc đến năm bay ngay mà chính ở Trong-xa, di lại cũng thường trễ chậm mà nhất là các xứ nhà quê, nhiều đều trót ngói.

3) Người biết chữ còn ít: Tờ báo phát đạt là nhờ có người đọc báo nhiều, mà xứ Trung-kỳ trừ mấy đô-thành, đa số người ham xem báo, con trong hưng thốn thi trám người không biết chữ quốc ngữ đến chín mươi mấy người, tờ báo không bán cho ai được.

4) Công thương chưa mở rộng.

Tờ báo thành hành là nhờ các nhà nghề nghiệp, các nhà buôn bán, nay rao hàng nay, mai cáo hàng nọ, nhà báo như đăng những quảng cáo để mà nhuận bút và nuôi tờ báo, nay Trung-kỳ đương công thương còn hẹp, nên không thu hút vào đâu.

5) Tờ báo ở nơi thành lỵ đồng người, chỉ bán lẻ trong thành và trên ngan số, còn

ở Huế thì thành phố đã nhỏ số người cũng ít, mà lại ít người xem báo nữa, vậy cũng không thể mong về chỗ ấy.

Mấy điều đó, đều là những sự không tiện lợi cho nhà làm báo, lại còn một điều rất hệ trọng nữa là: Phẩm chất người ta thấy quen thì lấy làm thường mà ít thấy thời cho làm quái, (thường nhân thiều sở kiến da só quái) ở về xit báo giới thành hành, đường ngôn luon đã mờ mang nhiều, thi không những nhà chánh-trị cho tờ báo là sứ hiện-tại muôn xét lời bao biếm dè sửa sang việc nước cho ngày được hoàn toàn, mà các nhà duinh nghiệp, các giới công nhân, từ văn nhân học sĩ cho đến muôn phu xe, cũng đều xem tờ báo như đồ dêng hàng ngày, không có không được, vì thế nên dư luận tràn vào trong không khí, mà công lý thường ở trong lòng người, công kích cũng không lấy làm trái tai, châm biếm cũng không lấy làm nồng ruột, quyền ngôn luận ngày được mở rộng, mà tờ báo nhân đó chiếm được một cái thế lực vô hình.

Còn ở về một xứ thùy nay chưa có tờ báo thì khác thế, không những mấy nhà quyền thế, hàng ngày tái những lời dưa, quanh năm không nghe câu nói thẳng, mà bất kỳ giới nào, bất kỳ tư cách phẩm hạnh ra thế nào, được ai khen thi dương mày vác mặt, thay ai chè thi trọn mặt phùng mang, thậm chí lời ngay mà cho là ngoa ngôn, nói phải mà cho là sinh sụ, đường ngôn luận chặt hẹp thi tờ báo cũng khó sinh tồn.

Tờ báo Tiếng-dân, chính ở vào cai tình cảnh nói trên, nên lấy tinh chất tờ báo mà xem thi chúng tôi cũng tự nhận là kém sút các tờ báo khác nhiều, song có một điều đặc sắc là từ lúc chưa ra đời cho đến lúc ra đời được, trăm dâng nghìn cay, trong anh em đã phản nhiều kẻ ngợ người sợ; mà từ nay về sau, đường xa giãm thẳng, cái hoán cảnh còn lầm nỗi mừng ít lo nhiêu, nên anh em ấy con mắt đặc biệt mà xem tờ báo này thi có lẽ thấy rõ ràng: mục đèn giấy trắng, mực quắc chín chan, chữ đọc hàng ngang, ruột lái đổi đoạn, mà không phải mượn cái tên không đẽ làm

Người xưa có câu: một chí một giọt lệ « là nói cái văn hay thảm thiết, khiến người ta đọc mà sa nước mắt, nay tôi dật cái dễ này không phải nói về văn chương cốt nói những chữ trong lòng mà đem viết ra trên tờ giấy có cái nỗi cay đắng như hột cơm mà ông Nhiếp-di-Trung tả trong bài thơ trên, vậy xin

còn thiếu nửa phần chưa góp, xin gửi lại cho chúng tôi đây có sẵn dài công việc, còn cò-phieu và điều-lệ, khi in xong sẽ gửi cho anh em.

NÊN CHÚ Ý

HUYNH-THÚC-KHÄNG ba chữ gần đây anh em gửi thư từ, mandat, nhiều người viết sai (như Huynh mà viết Hoàng, Khang mà viết Khan, vẫn vẫn), có đều không tiện. Vậy xin anh em có gửi thư từ thi viết cho đúng HUYNH-THÚC-KHÄNG cho tiện việc lánh nhau, cảm ơn

Huynh-Thuc-Khang

VĂN VĂN

Chơi Nam-Kỳ cầm tác

Giàu sang Chân lạp Tiếng Nam Trung. Nội gấm đồng thêu xấp mây tràng. Vết sần nhì cau mà nhất lúa (1). Tài xưa thập vịnh lợi tam hưng (2). Ngàn năm học thánh bia Sung-Darc (3). Một cõi ta thiền miếu Thương công (4).

Lịch sử ông bà vang vỹ thế.

Hồi thameon cháu có người không?

(1) Nhứt lúa nhì cau.

(2) Hồi-tiến thập-vịnh (nói về văn): già-

dinh tam hưng (nói về vỹ).

(3) Sung-darc là ông Võ trưởng-Toản

giáy học trò nhiều người giỏi.

(4) Ông Lê-văn-Duyệt khai quince công

thần.

M. V.

Tháp Chiêm Thành

Thành kia ai đắp tháp ai xây.

Núi bẽ ménh móng mót cối nay,

Vận đất đồi dời quanhquit đó.

Tưởng trời thua dav góm ghé thay!

Giang son, người dâ hai hàng lè,

Công nghiệp vua Hoàn (1) mấy

[cum eay.

Cuộc thê ranh ranh quơng trước mắt.

Kia ai giặc ngù vần còn say.

(1) Hoàn-Vuong là hiệu vua Chiêm-

thanh.

M. V.

Qua Hải-vân

Hồi vân thiên kiêm, kiêm dâu rồ.

Bờ can đường xe khéo chay xuôi,

Ái cò máy cay che đe cop,

Siran non tham tham công long giây.

Gành dà tro tro lop sóng vui.

Đứng trách nứa đồi nhiều kè lạy.

Lang cò qua khói lại Cò đồi (1).

(1) Lang-cò, Cò-lồi dào là tên ga xe

ngã.

M. V.

Lũy Thầy

Bè dâu thay đồi mẩy trầu rương.

Lây cũ xanh xanh môt giải lưống.

Rêu dà lờ mờ kinh Hồ-trường (1).

Giò lau veo vải phất Long-Cuong (2).

Nón sòng tro dò Thầy dâu vắng,

Còn chàu còn dây gióng vần cương.

Công đức miêng người bia lạc mời,

Nghìn thê mẩy kê biêt trong guyeng?

(1) Sách Bình thư của ông làm.

(2) Ông làm bài phú Ngao-long, vi với

ông Không minh.

M. V.

PHÒNG GIẤY VIỆN NHÂN DÂN

ĐẠI-BIỂU TRUNG-KỲ

Ngày 10 Août, Ông Ng'í trưởng

viện Nhân dân Đại Biểu có đi cùng

bà Ông Nghị viên khác vào trình

Quan Khâm về việc thuê nhà để làm

phòng giấy cho viện, bởi vì ngài có

giáo cho viện đi tìm lấp nhà.

Nhà thuê này là nhà của quan Bố cí inh

Nguyễn Đôn, ở dâng nhà chùa Diệu

đế. Người có nhà dâng 30\$ mỗi tháng

quan Khâm cũng bằng lòng, người

người có nhà phải làm giấy

cho thuê.

Nhân viên ngài lại nói đến

thuê nhà cho viện.

Ông Ng'í trưởng

viện Nhân dân Đại Biểu

đại-biểu Trung-Kỳ

đã đến

nhà của quan Bố cí inh

Nguyễn Đôn, và nói với

ông Ng'í trưởng

viện Nhân dân Đại Biểu

đại-biểu Trung-Kỳ

để làm

giấy

cho thuê.

Ông Ng'í trưởng

viện Nhân dân Đại Biểu

đại-biểu Trung-Kỳ

đã đến

nhà của quan Bố cí inh

Nguyễn Đôn, và nói với

ông Ng'í trưởng

viện Nhân dân Đại Biểu

đại-biểu Trung-Kỳ

để làm

giấy

cho thuê.

Ông Ng'í trưởng

viện Nhân dân Đại Biểu

đại-biểu Trung-Kỳ

đã đến

nhà của quan Bố cí inh

Nguyễn Đôn, và nói với

ông Ng'í trưởng

viện Nhân dân Đại Biểu

đại-biểu Trung-Kỳ

đã đến

nhà của quan Bố cí inh

Nguyễn Đôn, và nói với

ông Ng'í trưởng

viện Nhân dân Đại Biểu

nhà nước Pháp trong xứ Bắc-kỳ
được thành lập hoàn toàn.

Ông Võ-Đình-Quyết-hữu-Cô
đọc bài diễn từ dài tóm tắt quan
tâm sự và lý do nhằm trả hợp
lai với Chánh phủ.

NAM-KÝ SAIGON

Bản báo mới nhận được bức điện
tin sau này của Thủ Khoa Hân sang
Saigon ngày 10 tháng 7, 1927.

Toàn-quyền gửi cho Thủ-khoa
Hân, Văn-trưởng, Thành-tự Hanoi,
Tổng-quán-ly Fort-Bayard.

Bé-bé Si-do-vai (Sisowat) và
Cao-mèn từ mấy ngày bình tĩnh
ngày nay đã thăng lài (tối 16
giờ) tại Nam-vang, bộ-hà từ trấn ở
trong điện Thiết-triều không khôn
nhóe gì, có cả Hoàng-thần, có
quan Nội-các, các quan Đại-thần
khác cũng hai ông y-sĩ chưa chon
ngài là Bouvaist và Marque. Từ 13
giờ đến 16 giờ quan Khâm-sứ Cao
miền ở luôn bên cạnh giường Bé-bé.
Sau khi họ chung tay quan Khâm-sứ
Cao-mèn đã tay quan Toàn-quyền
đảng đảng với nước Pháp cũng nắc rằng
trong khoảng ngài tại vị dân Khmer
được hưởng hòa bình và thịnh vượng
luôn luôn. Quan Tông-tài cinh
của Hoàng đế đã trao lại cho quan
Khâm-sứ hai tay di-cic của Bé-bé để
đọc lên cho cả ội đồng nghe. Trong
tờ đầu thi Bé-bé là ỷ truyền ngôi
cho Hoàng-thần Monivong, trong
tờ sau ngài định chia tài sản. Hội
đồng báu bạc một ội rồi đều cùng
nhận cho Hoàng-thần Monivong lên
kế vị. Hội đồng tin cho Hoàng-thần
Monivong biết rằng ngài đã được
cử lên thay Bé-bé Si-do-vai. Ngai
cầm-on Quốc-bội và lỗ với quan
Khâm-sứ rằng ngài hết ỷc trung
thành với nước Pháp. Cơ-dai
những đời linh Pháp đứng chầu
ở cửa Ngõ-môn Quan Toàn-quyền
truyền lệnh suốt tam ngày các công
sở ở sứ Đông-dương phải treo cờ
bão.

Viện-Nhân-dân Đại-Biều-Trung-Ký

Kỳ Hội-dồng thường niên thứ hai

(tiếp theo)

Hai kỳ báo trước bão-bão đã kể
qua công việc ngay khai-bội và
dảng các bài diễn thuyết của quan
Toàn-quyền, quan Khâm-sứ và ông
Viện-trưởng. Kỳ này trở đi xin lục
tục đăng biến bão các ngày hội.

L. T. S.

ÁN BẠC GIẤY GIÃ

TRỊNH THẨM TIỀU THUYẾT (MINH-VIỆN - dịch)

Số 3

Như vậy thi hai người này xử
với nhau thật là cẩn-xiêng hết sức.
Tôi chắc rằng nàng nử-lang cũng
không chịu cái gì đâu, nhưng mà
rất có thể quan lại chắc phản rằng
hai người đã thông đồng làm gian.
hai người vẫn không rõ cả hai, mà
sẽ đã đến thế, thì hai người đều
phải chịu phạt. Như thế thi đáng
buồn thật.

Cái-Trí nghe câu nói ấy, trong
long có cảm, đưa lời mà nói rằng:

Tôi thật khờ-mồ, tiên-sinh thứ
đã chờ, tôi đã dám hỏi tiên-sinh với
cái tên này có quan-hệ gì mà lại có
gì cảm như thế?

Nói đến gi ánh, tôi là Trịnh-

thần, sắm những mồi thơm lười
câu để câu những bọn ác đồ giàn-
dâng trong đồi núi, song những
người hiền lành, gần con hoan-cáp,
chính-bon-chung-tu cũng thường
hết sức mà cứu giúp.

Cái-Trí nhìn cù người Thái-duy
rồi nói rằng: « Trịnh-thẩm thật dích
dang một ông Trịnh-thẩm! kí khôi
khác thường ngày sau chắc thành
một trại giải. Tiên-sinh đã học nghè
ấy, nói thật với tôi cũng không hay
gi. Tôi chỉ có muốn cứu nử-lang
về tôi đây mà thôi. » Còn Tiên-sinh
thì định thế nào?

Tôi cũng định cứu nàng.

Nàng ấy chưa giáp Tiên-sinh
khi nào, thi Tiên-sinh hỏi đâu mà
biết tôi nói của nàng ấy thật hay giả.
Và chàng Tiên-sinh cũng chàng qua
cứ cái linh hinh mà đoán cho nàng
đó là không tôi là thật. Vậy thi tôi
xin hỏi Tiên-sinh về lẽ gì mà nàng
không chịu tự cãi lág, mà phải
đợi Tiên-sinh cứu hộ, là sao?

Phải, nàng ấy chính vì nàng ấy cố g
muốn câu cho người phạm tội đó.

Bài chào mảng tờ báo TIẾNG-DÂN

Nam-vô-phát, Nam-vô-phát, Nam
vô-di-dâ-phát. Bấy-lần-nay-lão
lăng-tay-rung-chuông-tay-gõ-mỗ,
mึง-doc-kinh-cầu-nguyện-cho-có
một-tờ-hào-tuất-hiện-ở-dâ-Trung-ký
nhưng-khổn-thay-thiên-nhân-cứa
này, ác-quá-còn-nhiều-dâ-một-hai
ba-tờ-báo-dầu-thai, mà-không-xuất
hiện-được.

23 Juillet — Thứ bảy
Buổi chiều — hai giờ ruồi. Kêu
tên các Đại-biểu.
Ba giờ: Boc diễn văn khai-bội.
21 Juillet — Chủ-nă
Hội-dồng tự do nhóm bão.

25 Juillet. Thứ hai.
Buổi mai: Đọc ngắn-sách (về
khoa-hoc-nong, thu-v.y-té).
Buổi chiều: Ban về-văn-dé-thu
tự-huống-gia-lai.
26 Juillet — Thứ ba
Buổi mai: Đọc ngắn-sách (về
khoa-hoc-chinh va cong-chinh).
Buổi chiều: Ban về-văn-phát
mới-khôn-hoang.

27 Juillet — Thứ tư
Buổi mai: Ván-dé-kiem-lâm.
Buổi chiều: Dưa đơn yêu-cầu
28 Juillet — Thứ năm
Hội-dồng.

Ngày 23 Juillet 1927
Buổi chiều
Dáng hai giờ ruồi. Đại-biểu đều
tới, ông Ngõ-trưởng kêu tên, có
ông Ngô-xuân-Cánh, Đại-biểu Phan-
rang thay cho ông Trần-quang
Hiển, (ông Trần-quang-Hiển xin
đemission), ông Hán-Dâng, Đại-biểu
Dalat là mời dự ký hối hả năm nay,
còn bao nhiêu thênh-khó hối hả năm
ngày, duy có sáu ông cao-hạng:
M. M. Nguyễn-vân-Qui, Huynh-
Khâm, Hâ-Dâng, Lê-dinh-Giảng,
Quan-ôn và Morth.

Ngoài mấy ông Đại-biểu, có 26
người Nam, và 9 người Pháp vào
để thính; Mỗi ông Đại-biểu được
bảo-chứng hai người. (song chỉ ngày
khai-ội và đóng-hội mà thôi).

Đúng 4 giờ quan Toàn-quyền,
quan Khâm-sứ, các quan Cơ-mật
và các quan Pháp đều đến. Quan
Khâm-sứ Fries dường đọc bài diễn
văn khai-bội. Ông Nghĩ-trưởng
cũng đọc một bài nói-tinh-thể trong
viện, cung-tinh-trang-dàn Trung-ký;
Quan Toàn-quyền đọc bài diễn-văn
dập-lai, (mấy bài diễn-văn sẽ chép
ra sau).

Đến bốn giờ ruồi, Hội-dồng giải
tán.

Ngày 24 Juillet 1927
Hội-dồng tự do nhóm bão

Đúng 8 giờ các ông Nghị-viễn dù
mặt.

Hội-dồng xin Tòa trao cho
những-nghị-dinh và bản-dự-thảo
thuộc-việc-khôn-hoang-kiem-lâm
và di-sá-té-ké-cứu.

Hội-dồng giao các giấy mà ấy
cho ban-tri-sự-về-lâm-dự-thảo-dé-trá
lại cho Tòa các ván-dé-dâ-nói trên.

10 giờ hội-dồng giải-tán.

(Còn nữa).

Vậy thi theo như ý Tiên-sinh
đoán, chán-phạm là ai?

Nay còn chưa đoán hẳn được,
Thái-dung đang nói thoái-cười rằng:
Tôi là một người hay nói dối người
thật.

Tiên-sinh dối ai?

Dối anh cho dối ai, anh chính
là người chán-phạm mà nàng ấy
muốn-bảo-toán cho đó còn hỏi ai
nữa, chính tôi bây giờ cũng nghĩ
cho anh thôi, anh còn không biết
hay sao?

Sao Tiên-sinh dối giòng-tai-thé?

Tôi có dối giòng-dầu, sự-thực
nó chỉ cho tôi như thế, tôi vẫn không
nghỉ cho anh là người có tội, mà
nay-nghỉ-lời-nói-anh-thì-không-thé
nào mà không-nghỉ-cho-anh-được.

Thái-như-lời-Tiên-sinh, tôi
vẫn-không-tội, lang-tôi-dâ-thú
nhận-rồi-thì-zon-cách-gi-làm-cho
khỏi-tội-được?

Phải, nay anh đã-tại-trần-là-vô
tội, thi cái-dèu-anh-ngoai-dô, có-khô

kh cầu-tho-ai-cũng-được-tiếng-tốt
tiếng-lanh, đối-với-báo-Tiếng-dân
chẳng-phải-là-quan-hệ-hay-sao? Đâ
quan-hệ-thì-chẳng-dâng-chào-hay
sao? Dâng-chào-thiệt. Nam-vô-ham
hì. Bé-bé-tát-ma-hà-tát. Đâng
mừng-thiết, nam-vô-ham-hi-dâng-bô
tát-ma-hà-tát. Chào-rồi-lại-mừng,
mừng-rồi-lại-chúc. Xin-chúc-một-cái
rằng-chuông-cánh-tinh-cho
chuông-lại-ké-ngu-người-mê, gọi
ông-truyền-thanh-cho-thâu-suối
miền-nam-cố-bắc. Vừa-mừng-vừa
chúc, chúc-rồi-lại-khuynh. Khuynh
là khuynh-ta-báo-nâm-cái-cốt-cho
vững, vân-cái-mây-cho-nhâm, dè
trinh-dò-quốc-dân-được-một-ly-cho
dùng-một-ly, lén-một-huerte-cho
dùng-một-bróc, thê-mời-gọi-là-thanh
hô-huống-vng-vây.

Báo-dâi-với-dâi-dâi-hết-trach
nhiem, thi Tiếng-dân-dâ-tuc-là-tiếng
báo-dû, tiêng-dân-hay-tuc-là-tiếng
báo-hay. Vây-dâi-ta-nen-lâm-cho
báo-khô-mang-tiếng-mà-lại-lâm-cho
báo-được-nâi-tiếng-mới-phai. Xin
dâi-ta-hieu-lây-câu: « Dân-sinh-lại
cần, cần-tác-bắt-quy » và-câu « dâi
dâi-bang-bán, bán-có-bang-minh »
mà-cốt-nhất-xin-dâi-ta-dùng-có-ghen
giết-nhau, dùng-có-buoi-móc-nhau,
dùng-có-chúc-dò-nhau. Một-lời-tâm
phúc-một-giọng-âi-uv, hàn-hạc-cùng
nhau, nào-là-nghia-vụ-phai-lâm,
mách-bao-cùng-nhau, nào-là-tai-và
phai-tranh, kêu-chú-kém-bắc, gọi
anh-gọi-em, tiếng-hát-tiếng-hò-tiếng
xướng-tiếng-hoa. May-may-chi-là
lúc-nửa-hung-dân-ta-nhà-một-no,
oc-dâi-ta-nhà-một-khon, thi-cái
tiên-quâng-sau-biêt-bao-nhiêu.

Viết-dâi-dâi-lâm-phai-hô
lên-một-lần-nhà: « Tu-ly-báo-Tiếng-
dân-tu-ly-báo-tu-ly-dé-câm-cuong
cho-vững-chi-lôi-cho-ni-âm »

Nam-vô-a-dâ-phát, côn-lâm-phai
thi-quyet-tron-duong-tu, tung-kinh
cứu-khô-về-bùa-bát-trần.

Đêm-này-khôn-vái-ân-cần.
Cầu-cho-lich-quoc-ly-dân-mới-là.
Nam-vô-a-dâ-phát.

LÂM TRAI.

NGƯ-NGÔN

Tai hông

Ở trong-làng-có-một/người,xưa
vẫn-còn-nhà-giàu, mà-vì-con-cưng,
cha-mẹ-không-dạy-dò, và-tinh-anh
lại-lười-bieng-quâ-chung. Khi-cha
mẹ-chết-của-cái-lien-sach-sanh-sanh
nhà-cứ-anh-lại-bi-ké-cướp-vào
chiếm. Anh-lười-bieng-giờ-không-có
nhà-ở-dâ-dânh, mà-lại-cũng-không
cô-cóm-ăn-nữa, nhưng-khôn-nợn,
việc-âu-anh-kóng-thé-nào-nhâc
được. Anh-mới-nghỉ-được-một-cái
nghiep-rât-khôc: nghiep-nghiep-gi?
— Tay-nâi-một-gây, vai-mang-một-cái-bí,
châu-chực-những-cứu-người-giàu
sang-quyền-quí. « Lay-ông-lay-bà
lâm-phuc-cho-tôi-một-bà-âns. »
Người-ta-hoặc-cho-anh-một-dòng
tiền-hay-một-nhùm-gạo-thời-anh

giá-dâu? anh-chỉ-giúp-cho-tôi-bát
được-lên-chân-pham-dó-là-d Được, vâ
cái-linh-cảnh-lúc-anh-by-bát-thé-nào,
anh-nói-lại-cho-nghiep-lí?

Cái-Trí-nghe-câu-nói-ây, không
biết-thé-nào, thot-nhien-dung-giay,
di-di-lại-lai, hình-như-có-nghiep-dâu
gi, châng-chô-hi-lâu, lâi-dâng-dâng
lại, hai-còn-mỗi-châm-ngó-anh-Trinh
thâm-mà-bão-râng:

Tôi-không-phai-Thây-xem-tuồng,
song-tôi-xem-cái-tuồng-tiên-sinh-là
một-người-thâm-thực, dâu-có-dâng
tâm-ný-ký-thác, châng-cũng-không
ngai-gl. Tôi-thây-là-người-trong-tach,
thuở-nay-không-có-một-mây-gl-là
tôi-âc, tôi-xin-thuật-dâu-dưới-việc
ây-cho-tiên-sinh-nghe.

Tôi-với-nâng-Mâ-Bôi-Té-vân-không
quen-biết, khi-dến-không-đi-đi
được-lên-chân-pham-dó-là-d Được, vâ
cái-linh-cảnh-lúc-anh-by-bát-thé-nào,
anh-nói-lại-cho-nghiep-lí?

Tôi-không-phai-Thây-xem-tuồng,
song-tôi-xem-cái-tuồng-tiên-sinh-là
một-người-thâm-thực, dâu-có-dâng
tâm-ný-ký-thác, châng-cũng-không
ngai-gl. Tôi-thây-là-người-trong-tach,
thuở-nay-không-có-một-mây-gl-là
tôi-âc, tôi-xin-thuật-dâu-dưới-việc
ây-cho-tiên-sinh-nghe.

còn-cùi-dâi-tân-dâi-mà-nói-rằng:
« Mèo-xi, mèo-xi. Nhờ-thể-cho-nên
anh-cũng-trót-thông-quanh-nâm
không-bao-gi-nhịu-dời. Cò-khi
được-nhười-la-cho-nhiều-gạo-thì
anh-tuôn-vào-trong-một-cái-bao-dâi
bản-ngang-hai-bèn-vai. Tôi-lại
quang-vào-hai-cánh-tay-mà-ngủ. Bô
lá-nghé-nghiep-rieng-của-anh, nói
cho-dùng-sự-thât-là-nghé-ân-mày.
Tuy-anh-vân-được-không-mâm-mâ
ân-nhưng-cứ-cứng-nâng-nâng-phai
đi-thời-anh-cũng-lý-lâm-mét. Vây-nên
trong-bung-anh-thuong-thuong-vân
cô-một-cái-phân-ngoai-hy-vong,
thuong-cô-một-cái-mộng-trong-rãi
caoxa.

Cô-một-ngày-anh-di-ân-mày-về
vira-túi, dến-cầu-Muôn, xã-Hưu
biết; cầu-này-là-cầu-lâu, trên-có
nhà-gach, hai-bên-dưới-có-cầu-lon,
để-cho-người-di-dương-nghỉ. Đến
đó-anh-lấy-lâm-thich-lâm, vi-dược
cái-nhà-sản-cho-mình-nâm. Anh
mới-ngày-hai-cảng-eua, nâm-thuật
bung-ở-bên-lon, bao-gao-quang-trong
hai-cánh-tay, ngù-một-giác-thât-ngon,
Nira-dêm-anh-thoi-tinh-thuc,
vi-mây-tiếng-chó-sủa-hên-cầu.
Hôm-nay-vâa-hôm-râm, trang-sáng
hơn-ban-ngay, anh-nâm-trong-ra
dâu-cầu-thâng-quan-như-hình
dâng-một-tâm-vâi-trâng, ở-trên-tâm
vâi-trâng-thây-cô-một-tri-tiên-dâng
ân-mươi. Lâm-sao-mà-biết-tri-tiên
dâng-dây? Rõ-ràng-trên-mà-vàng
khe, chính-giữa-cô-một-cái-bông, ở
dưới-bóng-trâng-trong-lâng-hinh-như
cô-bon-chú « Khâi-dinh-thông-bâos
ranh-ranh. Bô-châng-phai-tri-tiên
dâng-là-gi? Thoát-thây, anh-mừng
khuông-một-minh-tý-nói-rằng:
« A, ta-có-số-lâm-giàu-hân-l-nêu
không-thê-tri-tiên-dâng-này-ai-vâi
ra-dây. Try-tiên-dâng-nâi-dâ-vào
con-mâi-ta, mà-lại-vâa-buô-dêm
khuya-thanh-vâng, ở-giữa-dâng
không-mông-quanh, châng-phai-của
ai. Thôi-thời-cái-võ-lâm-giàu-dó,
trò-dâ-cão-ta, ta-dâi-chi-mâ-bô
qua-nhịp-tôt-nâi, ta-phai-tinh-cách
sao-đến-giàu. Anh-vâ-nâm-và
nghi-mới-nghỉ-đến-không-thê-thây
« Sóng-mai-ta-dêm-tri-tiên-dâng
vào-chợ, dâi-ri-lâm-mười-tri-kem,
mua-một-miêng-cau, môt-miêng-trâu,
ta-bán-lại-dược-hai-mươi-tri-kem,
tíc-khâc-lai-mua-một-miêng-cau,
hai-miêng-trâu, ta-bán-ra-dược-bôn
mươi-tri-kem, tíc-khâc-lai-mua-một
môi-trái-cau, môt-ngon-trâu, bùa-ra
lâm-cau, môt-ba-miêng-dược-sau
mươi-tri-kem, tíc-khâc-lai-một-tiên,
cá-sáu-miêng-dược-hai-tiên. Tíc-khâc
lai-mua-hai-con-gà

có hai cò, một là vi thương có thiện thời khi nào mới phải cung nồng cát; hai là vi thính linh xảy ra bệnh ấy một cách gấp gáp lắm, tránh một đêm có 30, 40 người bệnh và nhà thương, không có chỗ mà để cho ngã, người bệnh nằm đèn dịch đóng một chỗ không có chất gì là vệ sinh, thuốc men cũng không làm kịp.

Hiện chư đã sắp đặt được tiêm tiêm, người bệnh và khuya khuất mày cũng có thuốc uống, thuốc tiêm chỗ nằm rộng rãi từ tết.

Người bệnh nào đã bớt thì được đi nhà khác mà nằm dưỡng. Nhà chữa bệnh khi trước có một cái chư được ném cái to rộng.

Cách ngừa bệnh dịch-tả. — Trong lúc có dịch-tả thì giếng gi sống không được ăn, như rau sống, thịt sống, mít, dì, phùng-quán, v.v.

Mà quí có không thi tôi không biết, chờ con quí độc như là con ruồi. Con ruồi tinh thường ua chỗ nhấp, đậu nơi phần người có bệnh rồi bay lại đậu trên đồ ăn thi đem vi trùng ấy đến, ai ăn phải đồ ăn ấy thi bị mắc bệnh.

Nước thi phải nấu cho sôi rồi uống, như nước chè Huế và nước trà tàu là tốt lắm, nhưng khi uống thi đừng thêm nước lạnh.

Trong lúc có bệnh dịch-tả thi không nên thất thường, thức khuya, uống rượu say sưa, đến mệt thi bệnh dễ phát ra, vì phải dưỡng trong được cho khỏe mới chống lại.

Thuốc xà thi phải cù, vì uống thuốc xà mệt trong ruột, nhưn mệt ấy, bệnh dịch-duồng mà phải ra. Trừ khi nào cần lâm mới được dùng thuốc xà.

Con vi trùng bệnh dịch không ra nước chua, bê có nước chua thi nó chết, cho nên cần phải uống phòng mỗi ngày vài ly thuốc acide lactique à 20/1.000.

Tiêm phòng. — Muốn phòng bệnh dịch-tả thi phải tiêm phòng, tiêm hai lần cách nhau một tuần. Nhưng nên tiêm trước khi có dịch thi hơn, vì trong lúc có dịch mà tiêm thi có người phát bệnh ấy ngay, vì trong ruột sẵn có một ít vi-trùng nó thừa lúc ấy mà sinh ra bệnh.

Vấn đề học cần phải nói rất thiệt thà. Có người tiêm theo phép nghĩa là một hai tháng trước khi có bệnh dịch-tả mà cũng mắc bệnh. Như vậy là biết sự tiêm chưa kiểm hiệu lắm.

Nhưng muốn phòng cho dân sự đồng dão, nước lốt không có mà uống, vệ sinh kém, ăn chung ở chạ thi cũng phải mượn sự tiêm, vì phần nhiều người tiêm tránh được sự ấy.

Nhưng người đã có thể giữ già được vệ sinh như cách nói khoáng trên thi không cần gì phải tiêm.

Cách chữa bệnh dịch-tả. — Trên có nói người ấy thi sinh ra chứng chỉ rồi như là di-sóng-lồng, mửa, đau trong thịt chung tay, di-xin không được, mệt trong mình, v.v.

Trị chứng di-sóng thi nhiều thứ thuốc: thuốc bismuth, thuốc phiện vẫn vẫn... nhưng thiết trường thư thuốc acide lactique thi bơm hết, chế 20 grammes trong một lit nước mà uống thi kiến hiệu nhất, nước ấy phải dùng nước nấu sôi rồi để nguội, nói trong 15 phút phải uống cho hết lit nước ấy, thi cầm được ngay, như có no lầm, hoặc muỗi mửa lầm thi uống lần lầm lầu hơn một chút. Lấy rượu chà và dầu bạc hà cũng được mà thoa chung tay để cho bớt lạnh trong người, huyết chảy đều và lại bớt nhức trong thịt.

Dập nước nóng sau lưng và bụng dưới để cho thông tiêu tiện.

Thỉnh thoảng phải uống rượu cho sâm và cho bớt mệt, như mệt lầm thi phải dùng thuốc tiêm, khi đau bệnh vì di-sóng nhiều, khó cả người, nên cần phải tiêm serum artificiel nhiều, dã mau bớt mệt, mà dễ di tiêu. Những người mới đau và chưa phải cách thi phần nhiều được lành cả.

Cách tẩy uế trù vi-trùng lúa có bệnh đau trong nhà hoặc khi có người chết. — Cần phải biết rằng người bệnh lành rồi, mà trong phần có thể còn vi-trùng sống đến 40, 50 ngày. Như rứa cũng thiệt lâu, một người đau lành ở đây mà có thể qua-tốt Âu-châu mà vi-trùng còn sống trong mình. Cho nên nhiều khi bệnh phở một nước mà lây nước khác xa.

Vi-trùng ấy khi ra chỗ khô nắng thi vài giờ đồng hồ chết, đến gấp được chỗ nước thi sống được nhiều ngày, đến khi gặp hòm tray là giếng thi nó sống được trời tháng này qua tháng nọ.

Bởi vậy cho nên phần người bệnh là nguy hiểm lắm: Cần phải bỏ crésyl hoặc là chlorure de chaux để giết vi-trùng rồi chôn cho sâu mới được.

Áo quần và đồ dùng của người bệnh phải nấu cho sôi.

Vách tường thi phải bôi vôi lại, dưới đất tưới crésyl cho nhiều.

Khi người bệnh chết thi phải bỏ vôi cho nhiều trong quan-tái và chôn ngay chờ để lâu, đào lỗ cho được hai thước tây.

Những người đã sẵn sóc bệnh hoặc là khi đã liệm người bệnh chết thi phải thay áo quần tắm rửa cho thiệt sạch rồi mặc quần áo khác, tay chung lấy rượu 90 chử mà rửa hoặc là crésyl, rồi lấy xà phòng rửa lại.

Khi có bệnh phát trong nhà, nên báo nhà thương, để họ coi ngó chuyện tẩy uế cho thi tiêu lầm. Còn bệnh thi đem đến nhà thương. Nhà giàu có sang trọng có nhà đê riêng cho người bệnh nằm và có thể theo cách vệ sinh mà giữ gìn thi cũng có lẽ đê ở nhà và mời thầy chữa riêng cũng được.

Vấn đề bệnh dịch-tả thiệt buồn, nói lại dai, lời xin lỗi các quan và xin cảm ơn có lòng đến nghe.

Huế, le 10 Août 1927
UNG-HOÀT

BÀN-BÁO KHAI SỰ

Bàn-báo mới ra đời máy in chưa đặt moteur bằng điện còn phải quay tay và hai ba kỳ đầu số in nhiều quá nên có hơi chậm, xin các bạn lượng cho.

MỘNG LƯƠNG THU QUÁN

VƯƠNG - GIA - BẬT
(ANNAM) NHATRANG

Bản dữ các sách quốc văn xuất bản tại Nam Bắc Kỳ.
Bản các thứ dùng ở các nhà trường: Giấy, vở, bút, mục, tranh quốc sử v.v.

Đại lý các nhà Báo: L'Annam, L'Echo-Annamite, La Tribune Indochinoise, Đông Pháp Thời Báo, Nhựt Tân Báo, Thực Nghiệp Dân Báo, Tiếng Dân Báo, Rạng Đông Tạp Chí, vân vân.

Đại lý cho nhà thuốc Việt Nam Võ-Dinh-Dần
Được phòng ở GOCONG.

Bán buôn và bán lẻ, các thứ vải nội-hòa, và các đồ nội-hòa và tạp-hóa.

Có cho thuê dù các thứ truyện Quốc ngữ.

THAI-KHANH

Hiệu tôi có bán lè y theo giá định của nhà nước, những giấy tín chỉ, tem văn tư, bì thơ tem và tem gởi thơ, vây xin mời các ông, các bà sành lòng chiêu cò đèn mua ở Hiệu tôi, thi tôi cảm ơn lắm.

THÁI-KHÁNH
M^r. NGUYỄN-THỊ-HUẾ
COMMERÇANTE
Rue Đô-Hữu-Vi, TOURANE

LIÊN-THÀNH

ĐÔNG-PHÁP-SẢN-VẬT
Cổ-phàn hữu hạn Công-ty.
Tư-bản 133,500\$00

Tổng CAFE tại	Saigon
Phia CAFE :	Phan-thiết Mái-né
Phòng phản-chất	{ Khách-hội (Sài-gòn) hóa-nghiên : { Thành-Dứt (Phan-thiết)
Xưởng chế-tao	{ Khinh-hội (Sài-gòn) Độc-Thắng { (Phan-thiết) Hồng-Lồng { An-hài { (Phố-hải) Hải-Tân { (Phan-vi) Khinh-thiến (Mái-né)
Phòng nghỉ	Thành-Dứt (Phan-thiết)

Công ty thành lập đã ngót 20 năm, chuyên nghề chế-tao và bán nước mắm, nước mắm ngọt lanh, hợp pháp vệ sinh, đáng luợt nhất nước, đồng nhân chia cố, xin nhận rõ nhân hiệu tam-sắc Liên-Thành.

Phòng nghỉ thi rộng rãi mát mẻ, rất thích cho khách du lịch.

Tiếng đón van.

Đi đến đâu cũng nghe thấy thiên hạ đồn vang về mấy thứ thuốc của Hiệu chính Từ-ngọc-Liên 46 rue Principale à Daupau và chi diem Từ ngọc Liên 74 rue Tiên-nis à Hanoi.

Nhất là những thuốc cam trê như là: Hòa-trung phi-nhi-tan n. 11 giá 0 p. 40 đê trị các chứng cam trét, cam run, di-sóng phân, ỉ-cut tanh, tò-bụng ăn không tiêu, gây cảm, chỉ dùng 1 lọ thi sạch cam, khiếu trê ăn được mà trót nên khỏe mạnh. — Thứ hai đến thuốc Ho-trê con n. 1 giá 0p.35 rú trê ho nặng đến đâu cũng khỏi. — Thứ ba đến thuốc ly n. 5 giá 0p. 48 bắt kỵ già trê ru-benh kinh-hien chỉ dùng 1 lọ là khỏi hẳn. — Thứ tư đến rượu bò n. 2 đê trị các chứng

tè-bại-dau-xương thi thành lâm, rượu này các ông bà già dùng thi khỏe lị giá 2p.00. — Bản hiệu lại có thứ thuốc ghê chúa rất giản dị giá 0p. 10 Còn 2 thứ thuốc nữa, khắp ba kỵ Trung Nam Bắc đều biết tiếng là thuốc lậu n. 3 giá 1p.50 thuốc dương mai n. 6 giá 2p.00, Hai thứ thuốc này đã được thiên hạ tăng cho hồn phòng chủ nhân cái danh hiệu «Vua thuốc lậu».

Các hiệu đại lý: Haiphong Hương Hát Thủ-Diệm, 92 Boulevard Bonnal, — Nam Định Ich Sinh Đường 190 phố Khách. — Vinh M. Lê-dinh Mai, n. 3 Yên miếu sau đền Hội quán. — Tuyên-quang hiệu thư may Lương Việt Tư 6, Rue Xuân-hòa. — Hanoi Kim-duc Giang, 83 phố Hàng Bồ.

VIỆT-NAM DƯỢC-PHÒNG

PHẠM-DOÀN-DIỀM

(Tôi-nghiệp trường Y-khoa Hanoi)

Nguyễn Bão-chế viên sỹ T-ié Annam

HIỆU CHÍNH : TOURANE, ANNAM

Đến ngày 22 Août này thi nhà VIỆT-NAM

được-phòng của M. Phạm-doàn-Diệm sẽ

khai-trường, có dù các thứ thuốc & Tây

về và nhiều thuốc tự chủ-nhân-bảo-chế

lấy.

Xin quý khách chú ý và chiểu-cố đến

cho.

NHÀ IN TIẾNG DÂN

ĐƯỜNG ĐÔNG-BA. — HUẾ

IN SÁCH VỐ VÀ CÁC GIẤY MÁ